



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 4 | Tháng 7/2025



Trung Quốc tập trung vào ổn định tăng trưởng, thúc đẩy sản xuất và duy trì việc làm

Triển vọng tăng trưởng tại các nền kinh tế lớn đang yếu đi và ngày càng phân hóa

Nhiều ngân hàng ghi nhận tăng trưởng mạnh về tổng tài sản và huy động vốn, phản ánh quy mô hoạt động mở rộng trong quý II/2025

Lãi suất huy động có xu hướng ổn định, lãi suất cho vay giảm rõ rệt

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 4 tháng 7 (21-25/7/2025)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Các tổ chức quốc tế dự báo trái chiều về tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2025;
- Miễn giảm lãi vay cho khách hàng bị thiệt hại do bão số 3;
- Lãi suất huy động có xu hướng ổn định, lãi suất cho vay giảm rõ rệt;
- Nhiều ngân hàng ghi nhận tăng trưởng mạnh về tổng tài sản và huy động vốn, phản ánh quy mô hoạt động mở rộng trong quý II/2025;
- Chênh lệch giá mua/giá bán tiếp tục được các doanh nghiệp giữ ở mức rất cao;
- Trên thị trường LNH tuần qua, giao dịch ở các kỳ hạn từ 01 tháng trở xuống tiếp tục tăng mạnh ở hầu hết các phiên;
- NHNN bơm ròng 69.854,94 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua qua kênh OMO;
- Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh giảm ở hầu hết các phiên.

Kinh tế - tài chính thế giới

- Triển vọng tăng trưởng tại các nền kinh tế lớn đang yếu đi và ngày càng phân hóa;
- Tranh chấp thương mại của Mỹ với các đối tác lớn đang diễn ra hết sức phức tạp và có nhiều thay đổi nhanh chóng;
- Trung Quốc tập trung vào ổn định tăng trưởng, thúc đẩy sản xuất và duy trì việc làm;
- FED có thể cắt giảm 100 điểm cơ bản từ nay đến cuối 2026;
- ECB dừng điều chỉnh giảm lãi suất tham chiếu do căng thẳng thương mại;
- BOJ: Thuế quan và bất ổn chính trị tác động chính sách tiền tệ;
- PBOC: Duy trì lãi suất chính sách ở mức thấp kỷ lục;
- Giá vàng thế giới giảm 2 tuần liên tiếp;
- Giá dầu thế giới có tuần giảm mạnh nhất trong vòng 3 tuần qua.

Thông tin hội viên

- Quản trị rủi ro Công nghệ Thông tin: Bức tường thành chuyển đổi số ngân hàng;
- VNBA tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Sổ tay Thanh toán QR Code xuyên biên giới;
- Tổng tài sản VPBank vượt 1,1 triệu tỷ đồng;
- SHB và VietBank đồng loạt tăng vốn điều lệ, củng cố tiềm lực phát triển;
- LPBank báo lãi gần 6.200 tỷ đồng sau 6 tháng đầu năm.

A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

Triển vọng tăng trưởng tại các nền kinh tế lớn đang yếu đi

Baseline Assumptions on the International Economy					
Growth in advanced economies is weakening, oil prices will ease further.					
	2024	2025		2026	
	Actual	April	July	April	July
GDP growth, %					
Major advanced economies	1.7	1.6	1.4	1.6	1.5
United States	2.8	2.0	1.7	1.9	1.9
Euro area	0.9	1.2	1.2	1.4	1.3
Japan	0.1	1.2	0.8	0.8	0.6
Prices and inflation					
Average Brent crude spot prices, \$/barrel	81	74	67	71	62
CPI inflation, major advanced economies' average, %	2.7	2.4	2.5	2.2	2.2

Với các nền kinh tế lớn, phát triển, ADB hạ dự báo tăng trưởng kinh tế xuống 1,4% nhưng nâng dự báo lạm phát trung bình lên 2,5%. Giá nhiên liệu dầu thô trung bình cả năm cũng được hạ từ 74 \$/thùng xuống còn 67 \$/thùng.

Triển vọng tăng trưởng tại các nền kinh tế tiên tiến lớn đang mờ nhạt dần

Dự báo tăng trưởng GDP của Mỹ đã được điều chỉnh giảm xuống còn 1,7% vào năm 2025, từ mức 2,0% trong Báo cáo Triển vọng Kinh tế Toàn cầu (ADO) tháng 4/2025, phản ánh những căng thẳng từ việc tăng thuế nhập khẩu và bất ổn chính sách về đầu tư. Tăng trưởng dự kiến sẽ nhích lên 1,9% vào năm 2026, do việc ban hành Đạo luật Một Dự luật Đẹp đẽ (One Big Beautiful Bill Act) được phê duyệt vào ngày 4/7/2025 dự kiến sẽ thúc đẩy GDP trong ngắn hạn.

Triển vọng tăng trưởng của Nhật Bản cũng suy yếu, với mức tăng trưởng dự kiến sẽ chậm lại còn 0,8% vào năm 2025 và 0,6% vào năm 2026. Việc Mỹ áp thuế đối với các mặt hàng chủ chốt - chẳng hạn như ô tô, thép và tàu biển - dự kiến sẽ làm giảm xuất khẩu sang Mỹ và làm suy yếu hoạt động sản xuất.

Dự báo tăng trưởng của khu vực EURO cho năm 2025 vẫn giữ nguyên ở mức 1,2%, phản ánh những dấu hiệu tăng trưởng gần đây, và giả định rằng thuế quan của Mỹ đối với hàng nhập khẩu từ khu vực EURO sẽ duy trì ở mức có thể kiểm soát được hiện tại. Tăng trưởng dự kiến sẽ tăng tốc lên 1,3% vào năm 2026, cũng nhờ vào những tác động chậm trễ của việc nới lỏng chính sách tiền tệ và việc mở rộng tài khóa dự kiến ở Đức.

Nguồn: ADB

Tranh chấp thương mại toàn cầu

Tranh chấp thương mại của Mỹ với các đối tác lớn đang diễn ra hết sức phức tạp và có nhiều thay đổi nhanh chóng, đặc biệt trước các thời hạn áp thuế quan mới (01/8/2025).

Mỹ và Trung Quốc

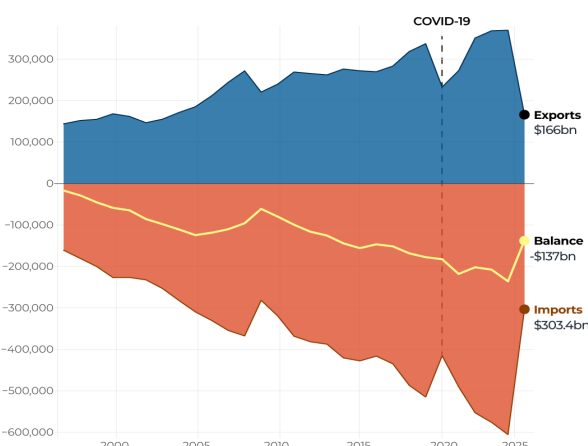
Mỹ và Trung Quốc đã hoàn tất các chi tiết thực hiện của một thỏa thuận đã đạt được trước đó. Bắc Kinh đã đồng ý dỡ bỏ lệnh cấm xuất khẩu đất hiếm và nam châm, trong khi Washington sẽ nới lại các chuyến hàng phần mềm chip, động cơ máy bay và các mặt hàng chủ chốt khác. Hai bên sẽ gặp nhau tại Stockholm (Thụy Điển) vào tuần tới để đàm phán về khả năng gia hạn thời hạn thỏa thuận thương mại, hiện được ấn định vào ngày 12/8/2025. Có thể có sự gia hạn tạm ngừng các mức thuế quan hiện tại thêm 90 ngày nữa. Nếu không có sự gia hạn, thuế quan có thể tăng lên 145% đối với hàng xuất khẩu của Mỹ sang Trung Quốc và 125% đối với hàng hóa Trung Quốc nhập khẩu vào Mỹ.

Mỹ và Liên minh Châu Âu (EU)

Tổng thống Trump đã đe dọa áp đặt mức thuế 30% đối với hàng nhập khẩu từ EU và Mexico bắt đầu từ ngày 1/8/2025, sau các cuộc đàm phán thương mại bị đình trệ. Tuy nhiên, một thỏa thuận khung đã đạt được vào ngày 27/7/2025, áp đặt mức thuế 15% đối với hầu hết hàng hóa châu Âu xuất khẩu sang Mỹ, bao gồm ô tô, chip máy tính và dược phẩm, để tránh mức thuế 30% mà Trump đã đe dọa.

Thương mại hàng hóa Mỹ - EU

As of May 2025, the United States imported goods worth \$303.4bn from the European Union and exported goods worth \$166bn, resulting in a trade deficit of \$137bn.



Thâm hụt của Mỹ đã tăng thêm 228 tỷ USD lên 1.130 tỷ USD, tương đương 1% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn cầu, trong khi thặng dư của Trung Quốc tăng 161 tỷ USD lên 424 tỷ USD và thặng dư của Khu vực đồng euro tăng 198 tỷ USD lên 461 tỷ USD. Sự gia tăng cán cân tài khoản vãng lai toàn cầu trong năm 2024 chủ yếu là các cân mở rộng ở ba nền kinh tế lớn nhất thế giới – Mỹ, Trung Quốc và Khu vực EURO.

Theo đó, EU đã đồng ý mua 750 tỷ USD năng lượng từ Mỹ và đầu tư thêm 600 tỷ USD vào Mỹ. Hai bên cũng nhất trí về mức thuế 0% đối với một số sản phẩm chiến lược như máy bay và phụ tùng máy bay, một số hóa chất, thiết bị bán dẫn và một số sản phẩm nông nghiệp.

Việc leo thang hơn nữa chiến tranh thương mại sẽ gây ra những tác động kinh tế vĩ mô đáng kể, đồng thời mức thuế quan cao hơn sẽ làm giảm nhu cầu toàn cầu trong ngắn hạn và gia tăng áp lực lạm phát thông qua giá nhập khẩu tăng.

Nguồn: IMF/Bloomberg

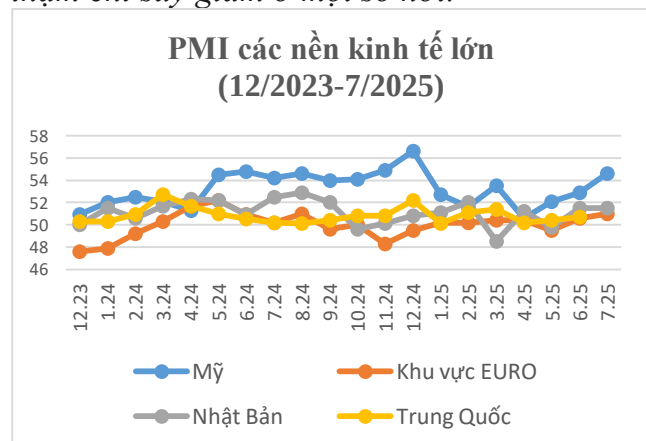
Tình hình sản xuất kinh doanh toàn cầu tháng 7/2025

Tháng 7/2025 cho thấy một bức tranh kinh tế toàn cầu đa chiều. Trong khi một số nền kinh tế như Mỹ và Eurozone chứng kiến sự tăng trưởng đáng chú ý, chủ yếu do khu vực dịch vụ, thì các quốc gia khác như Trung Quốc và Nhật Bản đối mặt với những thách thức đáng kể trong lĩnh vực sản xuất và niềm tin kinh doanh. Ấn Độ và Úc duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ hơn.

Các vấn đề chung như áp lực lạm phát và sự không chắc chắn về chính sách thương mại toàn cầu vẫn là những yếu tố cần được theo dõi chặt chẽ.

Bức tranh toàn cầu cho thấy sự phân hóa rõ rệt giữa các nền kinh tế lớn.

Tăng trưởng dịch vụ mạnh mẽ hơn sản xuất: Xu hướng chung trên nhiều quốc gia là ngành dịch vụ tiếp tục đóng vai trò chủ đạo trong tăng trưởng hoạt động kinh doanh, trong khi ngành sản xuất có dấu hiệu chững lại hoặc thậm chí suy giảm ở một số nơi.



Với nền kinh tế Mỹ: Hoạt động kinh doanh tổng thể tăng tốc đáng kể trong tháng 7, đạt mức cao nhất trong 7 tháng, với Chỉ số PMI tổng hợp của S&P Global Hoa Kỳ là 54,6 (tăng từ 52,9 trong tháng 6). Tốc độ tăng trưởng này phù hợp với việc nền kinh tế mở rộng ở mức 2,3% hàng năm, cải thiện đáng kể so với mức 1,3% trong quý 2. Sự tăng trưởng này chủ yếu được thúc đẩy bởi ngành dịch vụ, với Chỉ số Hoạt động kinh doanh PMI Dịch vụ của S&P Global Hoa Kỳ đạt 55,2 (tăng từ 52,9 trong tháng 6), mức cao nhất trong 7 tháng. Ngược lại, điều kiện kinh doanh sản xuất đã xấu đi lần đầu tiên trong năm nay, với Chỉ số PMI Sản xuất của S&P Global Hoa Kỳ giảm xuống 49,5 (từ 52,9 trong tháng 6), mức thấp nhất trong 7 tháng, cho thấy sự mất cân bằng trong tăng trưởng.

Với Khu vực EURO: Tăng trưởng sản lượng tăng lên mức cao nhất trong 11 tháng, với Chỉ số Sản lượng PMI Tổng hợp của HCOB Flash Eurozone đạt 51,0 trong tháng 7 (tăng từ 50,6 trong tháng 6). Ngành dịch vụ dẫn đầu sự tăng trưởng, với Chỉ số Hoạt động kinh doanh PMI Dịch vụ của HCOB Flash Eurozone đạt 51,2 (từ 50,5 trong tháng 6), mức cao nhất trong 6 tháng. Sản xuất tăng nhẹ, nhưng với tốc độ chậm hơn một chút so với tháng 6 với PMI Sản xuất đạt 49,8 (tăng từ 49,5 trong tháng 6), mức cao nhất trong 36 tháng. Tổng số đơn đặt hàng mới ổn định, chấm dứt chuỗi 13 tháng suy giảm. Tuy nhiên, đơn đặt hàng xuất khẩu mới tiếp tục giảm. Niềm tin kinh doanh giảm nhẹ.

Với nền kinh tế Nhật Bản: Hoạt động kinh doanh tổng thể tăng khiêm tốn trong tháng 7, với Chỉ số Sản lượng PMI Tổng hợp của S&P Global Flash Japan giữ ở mức 51,5 (không đổi so với tháng 6). Ngành dịch vụ tăng trưởng mạnh hơn, với Chỉ số Hoạt động kinh doanh PMI Dịch vụ của S&P Global Flash Japan đạt 53,5 (tăng từ 51,7 trong tháng 6).

Tuy nhiên, sản lượng sản xuất tiếp tục giảm, với Chỉ số Sản lượng PMI Sản xuất của S&P Global Flash Japan giảm xuống 47,6 (từ 51,2 trong tháng 6) và PMI Sản xuất của S&P Global Flash Japan là 48,8 (từ 50,1 trong tháng 6).

Áp lực lạm phát chi phí: Chi phí đầu vào và giá đầu ra tiếp tục tăng ở nhiều khu vực, mặc dù tốc độ có thể khác nhau.

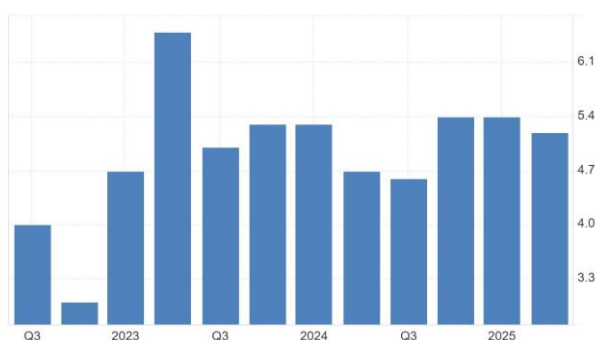
Lo ngại về chính sách thương mại và kinh tế: Sự không chắc chắn về chính sách thương mại toàn cầu và môi trường kinh tế vĩ mô tiếp tục là những yếu tố gây lo ngại cho niềm tin kinh doanh.

Kinh tế Trung Quốc: Tập trung vào ổn định tăng trưởng, thúc đẩy sản xuất và duy trì việc làm

Kinh tế Trung Quốc trong tuần qua đang trong giai đoạn điều chỉnh và nỗ lực củng cố. Các động thái chính sách tập trung vào việc ổn định tăng trưởng, thúc đẩy sản xuất và duy trì việc làm, trong khi vẫn phải đối phó với những căng thẳng thương mại và địa chính trị phức tạp.

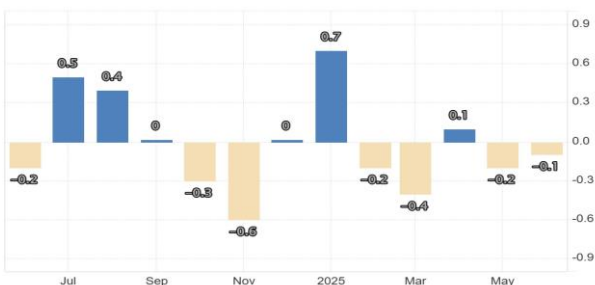
Tăng trưởng kinh tế chưa hồi phục

CN GDP Annual Growth Rate - percent



Rủi ro lạm phát vẫn hiện hữu

CN Inflation Rate MoM - percent



Niềm tin kinh doanh giảm xuống mức thấp nhất trong 3 tháng do sự không chắc chắn về thuế quan và các đơn đặt hàng mới từ nước ngoài giảm nhanh nhất kể từ tháng 10 năm ngoái.

Nguồn: S&P Global

• Định hướng Phát triển Công nghiệp và Đổi mới

Việc công bố các kế hoạch hành động mới nhằm ổn định và nâng cấp các ngành công nghiệp chủ chốt (máy móc, ô tô, thiết bị điện) cho thấy Trung Quốc đang tập trung vào việc cải thiện chất lượng cung ứng và chuyển đổi kỹ thuật số. Điều này phù hợp với chiến lược dài hạn của Trung Quốc nhằm thúc đẩy "lực lượng sản xuất mới chất lượng cao" và giảm sự phụ thuộc vào các công nghệ nước ngoài. Việc thúc đẩy "thoát khỏi năng lực sản xuất lạc hậu" cũng cho thấy cam kết của Bắc Kinh trong việc tái cấu trúc ngành công nghiệp để đạt được tăng trưởng bền vững hơn.

• Chính sách Tiền tệ Thận trọng

Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) đã giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản (LPR) ở mức thấp kỷ lục trong kỳ điều chỉnh tháng 7 (LPR kỳ hạn 1 năm giữ ở 3.0%, và LPR kỳ hạn 5 năm giữ ở 3.5%). Việc PBOC giữ nguyên lãi suất LPR phản ánh sự thận trọng trong bối cảnh kinh tế Trung Quốc vẫn đối mặt với áp lực từ thuế quan của Mỹ, nhu cầu nội địa yếu và khủng hoảng bất động sản dù dữ liệu GDP quý II tốt hơn kỳ vọng có thể đã làm giảm áp lực cần phải cắt giảm lãi suất ngay lập tức. Tuy nhiên, áp lực giảm phát và nhu cầu kích thích tiêu dùng vẫn còn đó, cho thấy khả năng chính sách tiền tệ nới lỏng hơn có thể được xem xét trong tương lai để đạt mục tiêu tăng trưởng GDP 5% của năm.

• Thị trường Lao động Ổn định

Dữ liệu về việc làm khá tích cực, với tỷ lệ thất nghiệp thanh niên giảm và số lượng việc làm đô thị mới đạt gần 7 triệu trong nửa đầu năm. Điều này cho thấy các biện pháp ổn định việc làm của chính phủ đang phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, việc tỷ lệ thất nghiệp thanh niên, dù giảm, vẫn còn ở mức 14.5% và có thể tăng trở lại trong mùa tốt nghiệp đại học sắp tới, cho thấy thách thức cấu trúc trong thị trường lao động vẫn còn lớn. Chính phủ sẽ cần tiếp tục các chính sách hỗ trợ để duy trì sự ổn định này.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/Tradingeconomics

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các NHTW lớn FED có thể cắt giảm 100 điểm cơ bản từ nay đến cuối 2026

Thị trường nhận định chính sách tiền tệ của Fed hiện tại vẫn đang ở mức "hạn chế" (restrictive), tức là vẫn còn thắt chặt so với mức cần thiết để đạt được sự cân bằng. Dự báo cắt giảm 1 điểm % (100 điểm cơ bản) từ nay cho đến cuối năm 2026.

ECB: Dừng điều chỉnh giảm lãi suất tham chiếu do căng thẳng thương mại

Ngày 24/7/2025, ECB thông báo giữ nguyên lãi suất tham chiếu ở 2%. Đây là mức được thiết lập tháng trước, sau 8 lần giảm liên tiếp kể từ tháng 6/2024.

BOJ: Thuế quan và bất ổn chính trị tác động chính sách tiền tệ

Phó Thống đốc Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ), ông Shinichi Uchida thận trọng nói về việc tăng lãi suất khi viện dẫn sự không chắc chắn "cực kỳ cao" xung quanh chính sách thương mại của Mỹ và tác động kinh tế toàn cầu.

PBOC: Duy trì lãi suất chính sách ở mức thấp kỷ lục

Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) đã giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản (LPR) ở mức thấp kỷ lục trong kỳ điều chỉnh tháng 7. Lãi suất LPR kỳ hạn 1 năm giữ ở 3,0%, và LPR kỳ hạn 5 năm giữ ở 3,5%. Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh các dấu hiệu tăng trưởng chậm lại, bị ảnh hưởng bởi thuế quan của Mỹ, nhu cầu nội địa yếu và thị trường bất động sản kéo dài.

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Giá vàng thế giới giảm 2 tuần liên tiếp

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (25/7/2025), hợp đồng vàng giao ngay giảm 0,9% xuống còn 3.336,01 USD/oz. Hợp đồng

LÃI SUẤT CHÍNH SÁCH (ĐIỂM CƠ BẢN)	XÁC SUẤT FED GIẢM LÃI SUẤT TRONG PHIÊN HỌP CHÍNH SÁCH NGÀY 17/9/2025 (%)		
	HIỆN TẠI	TUẦN TRƯỚC 18/7/2025	THÁNG TRƯỚC 27/6/2025
375-400	1.6%	3.5%	16.6%
400-425	62.4%	55.9%	74.8%
425-450 (Current)	35.9%	40.6%	8.6%
* Số liệu tính đến ngày 27/7/2025			

Xác suất Fed giảm lãi suất trong phiên họp tháng 9/2025 đang tăng lên (62% so với gần 60% cách đây một tuần).

Sau 8 lần giảm lãi suất liên tiếp, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) dừng điều chỉnh trong bối cảnh EU gấp rút đàm phán thỏa thuận với Mỹ.

ECB nhận định "Môi trường hiện tại rất bất ổn, đặc biệt do căng thẳng thương mại".

Ông Uchida cũng cảnh báo rằng các mức thuế của Mỹ có thể làm suy yếu tăng trưởng tiền lương của Nhật Bản và làm đình trệ quá trình thắt chặt chính sách.

Mặc dù BoJ đã tăng lãi suất 25 điểm cơ bản vào tháng 1, nhưng kể từ đó họ đã kiềm chế không báo hiệu các đợt tăng lãi suất tiếp theo, bất chấp lạm phát dai dẳng thúc đẩy kỳ vọng.

Việc PBOC giữ nguyên lãi suất LPR phản ánh sự thận trọng của ngân hàng trung ương. Mặc dù kinh tế Trung Quốc vẫn đối mặt với áp lực từ thuế quan của Mỹ, nhu cầu nội địa yếu và khủng hoảng bất động sản, dữ liệu GDP quý II tốt hơn kỳ vọng có thể đã làm giảm áp lực cần phải cắt giảm lãi suất ngay lập tức.

Tuy nhiên, áp lực giảm phát và nhu cầu kích thích tiêu dùng vẫn còn đó, cho thấy khả năng chính sách tiền tệ nới lỏng hơn có thể được xem xét trong tương lai để đạt mục tiêu tăng trưởng GDP 5% trong năm nay.

Nguồn: FED/ECB/BOJ/PBOC

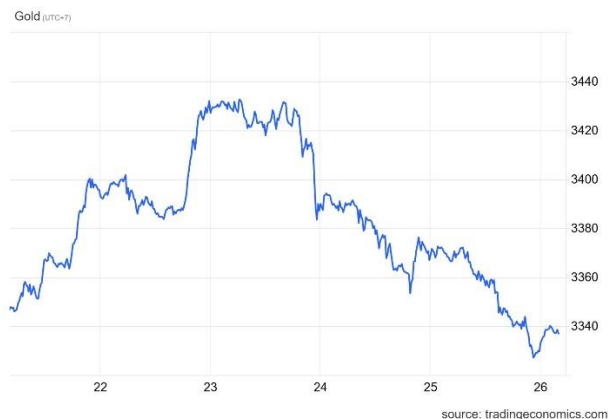
Giá dầu thế giới có tuần giảm mạnh nhất trong vòng 3 tuần qua

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (25/7/2025), hợp đồng dầu Brent giảm 74 cent (tương đương 1,1%) xuống còn

vàng tương lai giảm 1,1% còn 3.335,6 USD/oz.

Chỉ số đồng USD phục hồi từ mức thấp nhất trong hơn 2 tuần, làm vàng trở nên đắt đỏ hơn đối với những người mua nước ngoài, trong khi lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm tăng.

Diễn biến giá vàng tuần qua

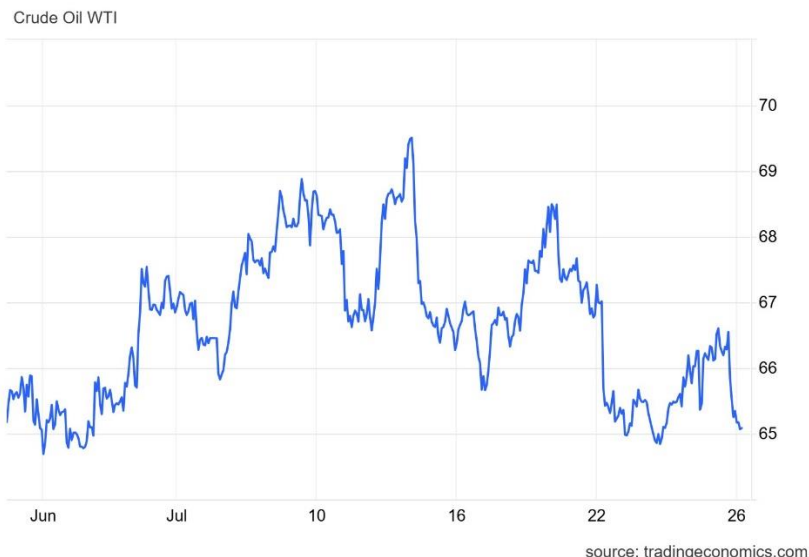


Giá vàng theo xu thế giảm do chịu áp lực bởi đồng USD mạnh hơn và những dấu hiệu tiến triển trong các cuộc đàm phán thương mại Mỹ - EU, qua đó làm giảm nhu cầu trú ẩn an toàn.

68,44 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI giảm 87 cent (tương đương 1,3%) còn 65,16 USD/thùng.

Đây là mức đóng cửa thấp nhất của hợp đồng dầu Brent kể từ ngày 04/7/2025 và của dầu WTI kể từ ngày 30/6/2025. Tuần này, dầu Brent giảm 1%, còn dầu WTI mất 3%.

Diễn biến giá dầu tuần qua



Giá dầu giảm xuống mức thấp nhất trong 3 tuần chủ yếu là do nhà đầu tư lo ngại về những tin tức kinh tế tiêu cực từ Mỹ và Trung Quốc cùng với các dấu hiệu nguồn cung dầu tăng.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 4 tháng 7 (21-25/7/2025)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	4.25%-4.50%	4.5%-4.75%	18/12/2024	30/7/2025
ECB	EURO Zone	2.00%	2.25%	05/06/2025	11/9/2025
BOJ	Nhật Bản	0.50%	0.25%	24/01/2025	31/7/2025
PBoC	Tr/Quốc	3.10%	3.35%	21/10/2024	Không T/báo
RBA	Úc	4.10%	4.35%	18/02/2025	12/8/2025
BoE	Anh	4.25%	4.50%	08/05/2025	07/8/2025
BOK	Hàn Quốc	2.50%	2.75%	29/05/2025	28/8/2025
BI	Indonesia	5.50%	5.75%	21/05/2025	20/8/2025

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
EURUSD	1.17409	1.03%	0.41%	13.35%	8.16%
GBPUSD	1.34345	0.23%	-2.12%	7.31%	4.44%
AUDUSD	0.65654	0.97%	0.29%	6.07%	0.29%
USDJPY	147.654	-0.77%	2.06%	-6.16%	-3.95%
USDCNY	7.16685	-0.19%	0.03%	-2.33%	-1.32%
USDCAD	1.36990	-0.11%	0.42%	-4.72%	-0.98%
USDKRW	1383.63	-0.54%	1.90%	-6.40%	-0.08%
DXY	97.645	-0.85%	0.51%	-9.99%	-6.40%
USDSGD	1.28105	-0.33%	0.46%	-6.20%	-4.58%

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
United States	4.3920	-0.03%	0.15%	-0.18%	0.19%
United Kingdom	4.6322	-0.05%	0.16%	0.06%	0.53%
Japan	1.6050	0.07%	0.18%	0.51%	0.54%
Australia	4.3550	0.02%	0.23%	-0.01%	0.05%
Germany	2.7160	0.03%	0.15%	0.35%	0.31%
China	1.7390	0.07%	0.09%	0.06%	-0.45%
Singapore	2.0860	0.00%	-0.14%	-0.78%	-0.94%
South Korea	2.8550	-0.04%	0.05%	-0.02%	-0.25%
Vietnam	3.4390	0.04%	0.13%	0.32%	0.56%
Indonesia	6.5220	-0.03%	-0.11%	-0.47%	-0.44%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_ % 1 tuần	+/_ % 1 tháng	+/_ % sv đầu năm	+/_ % sv 1 năm	+/_ % sv 3 năm
Dow Jones	+1.26%	+2.47%	+5.54%	+10.62%	+39.46%
S&P 500	+1.46%	+3.49%	+8.62%	+17.03%	+58.78%
Nasdaq	+1.02%	+4.12%	+9.31%	+21.61%	+75.43%
DAX	-0.30%	+0.77%	+21.64%	+31.49%	+83.93%
FTSE 100	+1.43%	+3.65%	+11.59%	+10.07%	+24.12%
CAC 40	+0.15%	+1.86%	+6.15%	+4.22%	+25.19%
Nikkei 225	+4.11%	+3.25%	+3.91%	+10.06%	+49.58%
Shanghai	+1.67%	+4.95%	+7.22%	+24.31%	+9.70%
Hang Seng	+2.27%	+4.55%	+26.56%	+49.16%	+22.83%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
Dầu thô USD/Bbl	65.070	-1.48%	-0.26%	-9.27%	-15.67%
Khí ga USD/MMBtu	3.0935	-13.23%	-12.27%	-14.85%	54.21%
Xăng USD/Gal	2.0915	-2.57%	-0.63%	3.93%	-14.57%
Than USD/T	113.75	3.03%	7.16%	-9.18%	-18.31%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	3336.98	-0.42%	0.26%	27.15%	39.83%
Bạc USD/t.oz	38.157	-0.03%	4.08%	32.13%	36.63%
Lithium CNY/T	72900	9.38%	20.30%	-2.86%	-14.74%
Platin SD/t.oz	1417.30	-1.33%	0.98%	58.53%	51.44%
3. Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm trước
Sữa USD/CWT	17.33	-0.69%	-7.57%	-7.38%	-12.61%
Cao su S Cents/Kg	173.60	3.27%	8.84%	-12.06%	6.63%
Coffee USD/Lbs	297.65	-1.96%	-3.34%	-7.13%	29.19%
Bông USD/Lbs	66.985	-0.30%	-1.69%	-2.02%	1.44%
Gạo USD/cwt	12.6350	2.18%	-3.11%	-9.91%	-16.67%
Đường USD/Lbs	16.28	-3.22%	4.01%	-15.62%	-11.84%
Chè INR/Kgs	201.65	-2.09%	-5.88%	18.57%	-9.23%
Ngô USD/BU	399.5165	-2.20%	-2.44%	-12.86%	-2.56%

4. Khoáng sản- Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
Đồng USD/Lbs	5.7839	4.20%	14.09%	45.33%	40.25%
Thép CNY/T	3223.00	2.77%	9.29%	-2.63%	4.51%
Quặng sắt \$/T	802.50	0.31%	12.40%	3.02%	3.02%
Chì USD/T	2019.80	0.29%	-1.32%	3.47%	-2.31%
Nhôm USD/T	2635.85	0.00%	1.68%	3.31%	15.15%
Thiếc USD/T	34626	4.88%	4.32%	19.06%	17.71%
Kẽm USD/T	2831.60	0.26%	1.98%	-4.93%	6.09%
Nikel USD/T	15265	0.13%	0.76%	-0.23%	-3.35%
5. Nông sản – Thủy sản			Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia – Black Pepper	7,136		7,216	
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	5,900		5,800	
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	6,850 6,650		6,850 6,650	
Điều US\$/kg	Kuming/ Trung Quốc	1,190		1,040	
	Kolar/Ấn Độ	1,390		1,390	
Cá da trơn	Đài Loan (US\$/kg)	2,00		2,04	
	Thái Lan (US\$/kg)	4,80		4,90	
Tôm chân trắng US\$/kg 40 con	Pradesh (Ấn Độ)	5,120		5,120	
	Quảng Đông (Trung Quốc)	6,210		6,210	

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 27/7/2025

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

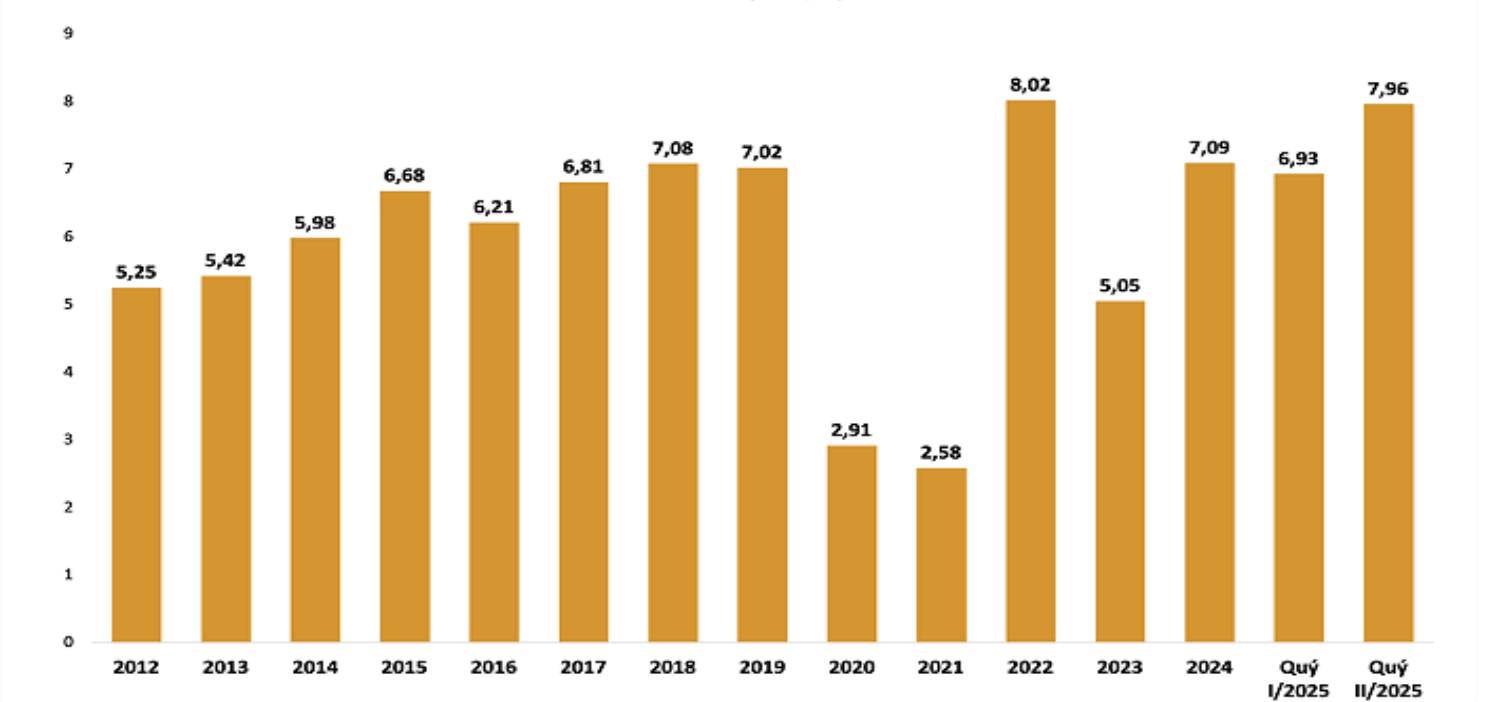
Dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2025: Một số tổ chức quốc tế dự báo trái chiều

Tăng trưởng GDP 6 tháng đầu năm 2025 của Việt Nam đạt 7,52% – mức cao nhất trong hơn một thập kỷ. Tuy nhiên, trong bối cảnh trong nước và quốc tế có nhiều biến động khó lường, thời gian qua, một số tổ chức quốc tế đã có những dự báo trái chiều về tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam 2025.

Tổ chức	Mức dự báo tăng trưởng kinh tế VN 2025	Điều chỉnh tăng/giảm GDP 2025 so với kỳ dự báo trước	Nguyên nhân điều chỉnh
ADB	6,3%	Giảm từ 6,6% xuống 6,3%	Mỹ áp dụng thuế đối ứng mới từ 01/8/2025 dự kiến sẽ làm giảm nhu cầu xuất khẩu trong phần còn lại của năm 2025 và sang năm 2026; PMI liên tục dưới 50 điểm cho thấy sản xuất công nghiệp đã chậm lại từ cuối năm 2024.
Standard Chartered Bank	6,1%	Giảm từ 6,7% xuống 6,1%	Triển vọng thương mại trong ngắn hạn có dấu hiệu chững lại, dự kiến tăng trưởng trong nửa cuối năm 2025 ở mức 4,9%.
AMRO	7%	Nâng từ 6,5% lên 7%	Dựa trên kết quả kinh tế khả quan của Việt Nam trong nửa đầu năm, với GDP 6 tháng đầu năm đạt 7,52% nhờ tiêu dùng nội địa, xuất khẩu và sự phục hồi mạnh mẽ của lĩnh vực sản xuất, dịch vụ.
UOB	6,9%	Nâng từ 6,0% lên 6,9%	Xuất khẩu tăng tốc do các doanh nghiệp tăng cường đơn hàng để tránh thuế quan cao; diễn biến mới nhất trong đàm phán thương mại với Mỹ đang cho thấy tín hiệu tích cực đối với Việt Nam.
Mức mục tiêu Chính phủ đặt ra	8,5%		

Biểu đồ tăng trưởng GDP Việt Nam giai đoạn 2012 - 2025

(Đơn vị: %)



ADB hạ dự báo kinh tế Việt Nam nhưng vẫn rất kỳ vọng kinh tế Việt Nam sẽ vững vàng trong năm 2025 và 2026 nhờ (i) tăng trưởng xuất - nhập khẩu mạnh mẽ cùng với (ii) sự gia tăng mạnh mẽ trong giải ngân vốn đầu tư nước ngoài đã thúc đẩy nền kinh tế trong nửa đầu năm 2025 và (iii) cam kết đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 32,6%, trong khi giải ngân tăng 8,1% so với cùng kỳ năm trước.

Văn phòng Nghiên cứu kinh tế vĩ mô ASEAN+3 (AMRO) đánh giá cao những kết quả kinh tế khả quan của Việt Nam trong nửa đầu năm 2025 (GDP trong 6 tháng đầu năm của Việt Nam đã đạt mức tăng trưởng 7,52%, mức cao nhất trong nhiều năm, nhờ tiêu dùng nội địa, xuất khẩu và sự phục hồi mạnh mẽ của lĩnh vực sản xuất, dịch vụ). Việt Nam có đủ dư địa chính sách để hỗ trợ nền kinh tế khi cần. Các cải cách nhằm cải thiện môi trường đầu tư và hạ tầng cũng đang giúp Việt Nam củng cố vị thế vững chắc hơn.

Ngân hàng UOB (Singapore) đánh giá nền kinh tế Việt Nam có sự khởi sắc trong quý II/2025 nhờ xuất khẩu tăng tốc do các doanh nghiệp tăng cường đơn hàng để tránh thuế quan cao. Cùng với đó, diễn biến mới nhất trong đàm phán thương mại với Mỹ đang cho thấy tín hiệu tích cực đối với Việt Nam. UOB cho rằng, giai đoạn căng thẳng nhất đã qua và dự báo tốc độ tăng trưởng xuất khẩu trong năm 2025 sẽ ở mức vừa phải.

Ngân hàng Standard Chartered dự báo lạm phát năm 2025 giảm xuống 3,5% từ mức 3,8% dự báo trước đó. Lãi suất tái cấp vốn sẽ được giữ nguyên trong thời gian còn lại của năm 2025; Tỷ giá USD/VND sẽ lên 26.300 VND cho cả cuối quý III và cuối 2025 (từ mức tương ứng 26.000 và 25.700 trước đó).

Nguồn: ADB/UOB/AMRO/Standard Chartered Bank

Miễn giảm lãi vay cho khách hàng bị thiệt hại do bão số 3

Để kịp thời hỗ trợ khách hàng vượt qua khó khăn bởi bão số Wipha, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã có công văn số 6459/NHNN-TD ngày 25/7/2025 gửi tới các tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài (gọi tắt là các TCTD) và NHNN chi nhánh tại các Khu vực 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 12 thực hiện một số giải pháp hỗ trợ người dân.

Điều này thể hiện sự chủ động, kịp thời và trách nhiệm của cơ quan quản lý trong việc hỗ trợ người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, đồng thời ổn định hệ thống tài chính.

Theo đó, NHNN yêu cầu các TCTD:

- Chỉ đạo các chi nhánh, phòng giao dịch chủ động rà soát, đánh giá tình hình của khách hàng đang vay vốn để kịp thời áp dụng các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn giảm lãi vay, tiếp tục cho vay mới khôi phục sản xuất kinh doanh sau bão theo các quy định hiện hành.
- Hướng dẫn khách hàng đang vay vốn hoàn thiện hồ sơ thực hiện các biện pháp xử lý nợ theo quy định (nếu phát sinh).
- Với chi nhánh NHNN tại các khu vực gồm: Khu vực 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 12, NHNN giao nhiệm vụ làm đầu mối chỉ đạo các TCTD trên địa bàn khẩn trương triển khai hỗ trợ khách hàng để góp phần khắc phục thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra; Phối hợp với các sở, ban, ngành tại địa phương tham mưu cho UBND các tỉnh, thành phố về các giải pháp hỗ trợ phù hợp đối với người dân và khu vực bị thiệt hại.

Nguồn: NHNN và tổng hợp

Lãi suất huy động có xu hướng ổn định

Mặc dù mặt bằng lãi suất tiền gửi đã có dấu hiệu ổn định trong nửa đầu năm, thậm chí sang tháng 6/2025, lãi suất huy động bình quân còn có xu hướng giảm nhẹ khoảng 0,1 điểm % so với đầu năm.

Lãi suất huy động vẫn còn dư địa để giảm thêm trong quý III/2025 do tăng trưởng tín

Mức lãi suất huy động thông thường cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,50%	4,30%	4,50%	5,40%	5,45%	5,80%	6,10%	5,85%
Ngân hàng	Bắc Á	Exim Bank	Exim Bank	Viet Bank	NCB	Viet Bank	HD Bank	Bắc Á Bank

*Cập nhật đến 27/7/2025 từ các biểu lãi suất huy động tiết kiệm thông thường của các NH.

dụng đã tăng mạnh kể từ tháng 4/2025 và lãi suất liên ngân hàng vẫn ổn định, thậm chí còn có xu hướng giảm rõ rệt (MBS).

Tiền gửi doanh nghiệp lập đỉnh mới, tăng hơn 116.000 tỷ đồng tính đến tháng 5/2025.

- Kể từ đầu tháng 7/2025 đến nay, một số ngân hàng thương mại đã tiếp tục điều chỉnh giảm lãi suất tiền gửi. Cụ thể:
- BacABank hạ 0,1 điểm % đối với tất cả các kỳ hạn và loại hình tiền gửi;
 - VIB giảm 0,1%/năm cho kỳ hạn 36 tháng đối với các khoản tiền gửi tại quầy từ 1 đến dưới 5 tỷ đồng;
 - BAOVIET Bank giảm từ 0,15 đến 0,2%/năm đối với các kỳ hạn từ 6 đến 13 tháng.
- Trước đó, một số ngân hàng cũng đã giảm lãi suất tiền gửi niêm yết như:
- LPBank điều chỉnh giảm 0,2%/năm với các khoản gửi trực tuyến kỳ hạn từ 18 đến 60 tháng;
 - NCB giảm 0,1%/năm tùy theo kỳ hạn gửi.

.....

Lãi suất tiền gửi bình quân của TCTD tháng 6/2025

KỶ HẠN TIỀN GỬI	1/2025	2/2025	3/2025	4/2025	5/2025	6/2025
Bảng VND	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm
Từ < 01 tháng	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2
Từ 1-<6 tháng	3,1-4,0	3,1-4,0	3,1-4,0	3,2-4,0	3,2-4,0	3,2-4,0
Từ 6-12 tháng	4,4-5,3	4,5-5,4	4,5-5,4	4,5-5,5	4,5-5,5	4,5-5,5
Từ >12-24 tháng	4,9-5,9	4,8-6,0	4,8-6,0	4,8-6,0	4,8-6,0	4,8-6,1
Từ >24 tháng	6,9-7,2	6,9-7,1	6,9-7,1	6,9-7,1	6,9-7,1	6,8-7,1
Bảng USD						
Các kỳ hạn	0	0	0	0	0	0

Lãi suất cho vay theo xu hướng giảm rõ rệt

Tăng trưởng tín dụng đã tăng mạnh kể từ tháng 4/2025, nhưng lãi suất liên ngân hàng vẫn ổn định và gần đây thậm chí còn theo xu hướng giảm rõ rệt.

Tính đến tháng 6/2025, lãi suất cho vay bình quân với các khoản cho vay mới và cũ còn dư nợ vào khoảng 6,5%-8,8%, giảm khoảng 0,2 điểm % so với đầu năm.

Tính đến cuối tháng 7/2025, lãi suất cho vay bình quân đạt mức 6,23%/năm, giảm 0,7 điểm % so với cuối năm 2024. Diễn biến này được kỳ vọng sẽ góp phần tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp và cá nhân trong việc mở rộng sản xuất, kinh doanh.

Diễn biến lãi suất cho vay của TCTD tháng 6/2025

KỶ HẠN CHO VAY	1/2025	2/2025	3/2025	4/2025	5/2025	6/2025
Bảng nội tệ/bình quân	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm
Cho vay mới và cũ còn dư nợ	6,7-9,0	6,7-9,0	6,6-9,0	6,6-8,9	6,6-8,9	6,5-8,8
Cho vay ngắn hạn đối với lĩnh vực ưu tiên	3,9	3,9	3,9	3,9	3,9	3,9
Cho vay ngắn hạn tối đa theo quy định	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0
Bảng USD/bình quân						
Cho vay mới và cũ còn dư nợ ngắn hạn	4,0-4,9	4,2-5,0	4,2-5,0	4,2-5,0	4,1-5,0	4,1-5,0
Cho vay mới, cũ còn dư nợ trung,dài hạn	6,2-7,0	-	-	-	-	-

Nguồn: NHNN VN và tổng hợp

Tình hình kinh doanh của các ngân hàng trong quý II/2025

Cho đến 26/7/2025, có khoảng 12 ngân hàng công bố lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2025. Trong đó, nhiều ngân hàng báo lãi, cũng xuất hiện ngân hàng có nợ xấu giảm.

- Quý II/2025 đã chứng kiến một bức tranh lợi nhuận đa chiều với các ngân hàng thương mại Việt Nam, trong đó có nhiều điểm sáng đáng chú ý.
- **Tăng trưởng mạnh mẽ ở một số ngân hàng:**
 - PGBank và NCB thể hiện sự bứt phá ấn tượng với tăng trưởng lợi nhuận Quý II so với Quý I lần lượt là 95,83% và 105,96% (lợi nhuận sau thuế của NCB). Động lực tăng

Ngân hàng	Lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm 2025 (tỷ đồng)
BIDV	15200
Techcombank	15135
VPBank	11229
ACB	10690
LPBank	6164
TPBank	4100
NamABank	2500
Kienlongbank	921
VietABank	714
PGBank	284
BaoVietBank	30

Nhìn chung, trong quý II/2025 cho thấy ngành Ngân hàng tiếp tục thích nghi với bối cảnh kinh tế, với sự tập trung vào tăng trưởng tín dụng có chọn lọc, tối ưu hóa thu nhập ngoài lãi, và quản lý chặt chẽ chất lượng tài sản; động lực chính của tăng trưởng đến từ tăng trưởng tín dụng cao và chi phí dự phòng tiếp tục được cắt giảm.

Sự phân hóa về hiệu quả kinh doanh giữa các ngân hàng phản ánh chiến lược và lợi thế cạnh tranh riêng biệt của từng tổ chức.

Trong nửa cuối năm nay, lợi nhuận của các ngân hàng cũng sẽ có được những tác động tích cực từ việc xử lý nợ xấu phần nào được đẩy nhanh khi Nghị quyết 42 được luật hóa, các ngân hàng có thêm cơ hội giảm dự phòng rủi ro, thu hẹp khoảng cách lợi nhuận, dù NIM có xu hướng co hẹp.

trường của PGBank đến từ việc mở rộng nguồn thu và giảm chi phí dự phòng rủi ro tín dụng. NCB ghi nhận lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm tăng gấp 77 lần so với cùng kỳ 2024.

- *Kienlongbank* cũng cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ với lợi nhuận Quý II tăng 58,71% so với Quý I, đạt mức lợi nhuận quý cao nhất kể từ Q1/2021. Động lực đến từ gia tăng nguồn thu và cắt giảm chi phí hoạt động.
- *ACB* ghi nhận lợi nhuận quý II tăng 33% so với quý trước, chủ yếu nhờ thu nhập ngoài lãi tăng 68% và chi phí dự phòng giảm 26%. ROE của ACB tiếp tục duy trì ở mức cao trên 20%.
- *VPBank* cũng có quý II vượt trội với lợi nhuận đạt 6.215 tỷ đồng, vượt kỳ vọng của nhiều công ty chứng khoán. Lợi nhuận 6 tháng đầu năm tăng 30% so với cùng kỳ.

• Các ngân hàng lớn duy trì vị thế dẫn đầu:

- *BIDV* và *Techcombank* tiếp tục là hai ngân hàng dẫn đầu về quy mô lợi nhuận với hơn 15.000 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm 2025. BIDV đã hoàn thành 46% kế hoạch năm và có lợi nhuận 6 tháng cao hơn toàn bộ các ngân hàng tư nhân trên thị trường.
- Mặc dù *Techcombank* ghi nhận thu nhập lãi thuần giảm 2,98% so với cùng kỳ, lợi nhuận quý II của ngân hàng này vẫn đạt mức cao nhất trong lịch sử hoạt động.

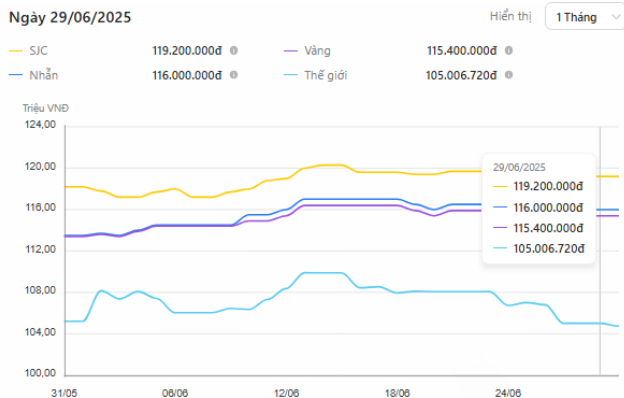
• Xu hướng chung:

- *Tăng trưởng tín dụng*: Nhiều ngân hàng ghi nhận tăng trưởng tín dụng tốt trong nửa đầu năm. ACB tăng 9.1%, VPBank tăng 18.6%, Techcombank tăng 12.44%, LPBank tăng 11.2%, VietABank tăng 9.39%, PGBank tăng 10.2%, Kienlongbank tăng 13.2%, NamABank tăng 14.7%, NCB tăng 22%, TPBank tăng 11.7%. Điều này cho thấy sự tích cực trong việc đẩy vốn ra nền kinh tế.
- *Quản lý chất lượng tài sản*: Nhiều ngân hàng kiểm soát tốt tỷ lệ nợ xấu. ACB giảm tỷ lệ nợ xấu sau CIC còn 1.26%. VietABank giảm nợ xấu từ 1.37% xuống 1.11%. LPBank kiểm soát nợ xấu ở mức 1.74%. Kienlongbank giảm tỷ lệ nợ xấu từ 2.02% xuống 1.96%. Tuy nhiên, PGBank ghi nhận số dư nợ xấu nội bảng tăng 42.4%.
- *Tỷ lệ CASA cải thiện*: Một số ngân hàng như ACB và VietABank tiếp tục cải thiện tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA), giúp giảm chi phí vốn và cải thiện biên lợi nhuận.
- *Tăng trưởng tổng tài sản và huy động vốn*: Các ngân hàng đều ghi nhận tăng trưởng mạnh về tổng tài sản và huy động vốn, phản ánh quy mô hoạt động mở rộng. Đáng chú ý, VPBank trở thành ngân hàng tư nhân có tổng tài sản lớn nhất với hơn 1.1 triệu tỷ đồng. Techcombank cũng vượt mốc 1 triệu tỷ đồng tổng tài sản.

Nguồn: Báo cáo các ngân hàng và tổng hợp

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Giá vàng trong nước tuần qua cũng giảm theo đà thế giới nhưng với biên độ hẹp hơn.



Trong ngày cuối tuần, giá vàng SJC không thay đổi, đứng ở ngưỡng 121,7 triệu đồng/lượng, tuy vậy vàng nhẫn tại một số doanh nghiệp quay đầu giảm 200.000 đồng/lượng. Tính từ đầu tuần, giá vàng miếng SJC vẫn tăng 500.000 đồng mỗi lượng. Còn giá vàng nhẫn cũng tăng 400.000 đồng mỗi lượng.

Đáng chú ý, chênh lệch giá mua/giá bán tiếp tục được các doanh nghiệp giữ ở mức rất cao, trong đó vàng SJC là 2 triệu đồng/lượng còn vàng nhẫn lên tới 3 triệu đồng/lượng.

Với mức giá khoảng 3.337,1 USD/ounce ở thời điểm hiện tại, thì giá vàng thế giới quy đổi sang VND (đã tính thuế, phí gia công) đang ở mức 107 triệu đồng/lượng, như vậy, chênh lệch giữa giá vàng SJC trong nước và thế giới rơi vào khoảng 14,1 triệu đồng/lượng.

Nguồn: SJC và tổng hợp

I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

Thị trường liên ngân hàng (LNH)

Lãi suất VND LNH



Trên thị trường LNH tuần qua (21-25/7/2025), giao dịch ở các kỳ hạn từ 01 tháng trở xuống tiếp tục tăng mạnh ở hầu hết các phiên.

Chốt phiên cuối tuần, lãi suất VND LNH giao dịch ở các kỳ hạn lần lượt là:

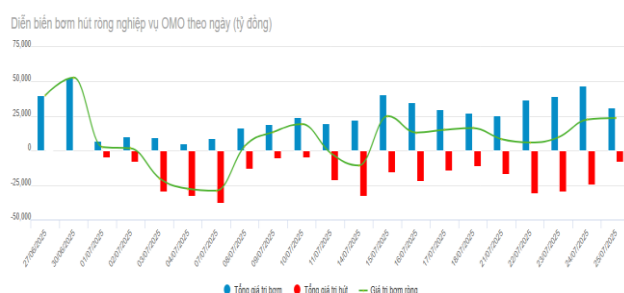
- Qua đêm: 6,57% (+1,55 điểm%);
- 01 tuần: 6,53% (+1,47 điểm%);
- 02 tuần: 6,33% (+1,31 điểm%);
- 01 tháng 5,73% (+0,77 điểm%).

Lãi suất USD LNH biến động nhẹ ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua, chốt phiên 25/7/2025, lãi suất USD LNH không thay đổi so với phiên cuối tuần trước đó ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại:

- Qua đêm: 4,30%;
- 01 tuần: 4,37%;
- 02 tuần: 4,41% và 01 tháng ở mức 4,44%.

Thị trường mở (OMO)

Nghiệp vụ OMO



Trên thị trường OMO tuần qua (21-25/7/2025):

Tại kênh cầm cố, NHNN chào thầu 229.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 28 ngày và 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,0%. Có 173.701,21 tỷ đồng trúng thầu ở cả 4 kỳ hạn; có 110.846,07 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố.

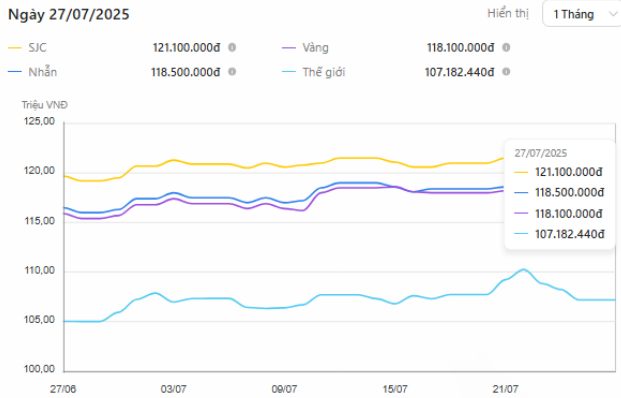
NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN trong tuần qua. Có 6.999,8 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn.

Như vậy, NHNN bơm ròng 69.854,94 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua qua kênh thị trường mở. Có 210.870,73 tỷ

đồng lưu hành trên kênh cầm cố, không còn tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá theo xu thế giảm



Trên thị trường ngoại hối tuần qua (21-25/7/2025), Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh giảm ở hầu hết các phiên.

Chốt ngày 25/7/2025, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 25.164 VND/USD, *giảm 21 đồng so với phiên cuối tuần trước đó*. Tỷ giá tham khảo tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước VN niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.956 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức 26.372 VND/USD, *thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần*.

Tỷ giá LNH trong tuần từ 21- 25/7/2025 biến động tăng – giảm đan xen. Kết thúc phiên 25/7/2025, tỷ giá LNH đóng cửa tại 26.145 VND/USD, *giảm 14 đồng so với phiên cuối tuần trước đó*.

Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua ít biến động. Chốt phiên 25/7/2025, tỷ giá tự do *tăng 30 đồng ở chiều mua vào và 40 đồng ở chiều bán ra so với phiên cuối tuần trước đó*, giao dịch tại 26.380 VND/USD và 26.460 VND/USD.

Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

Quản trị rủi ro Công nghệ Thông tin: Bức tường thành chuyển đổi số ngân hàng

Ngày 26/7/2025, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) phối hợp cùng Công ty Kiểm toán Ernst & Young Vietnam Ltd (EY Vietnam) đã tổ chức lớp đào tạo chuyên sâu về Quản trị rủi ro công nghệ thông tin và bảo mật an ninh mạng, thu hút sự tham gia của đông đảo chuyên gia, lãnh đạo ngân hàng và cán bộ phụ trách hệ thống công nghệ thông tin.

VNBA tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Sổ tay Thanh toán QR Code xuyên biên giới

Sáng 23/7, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) tổ chức cuộc họp góp ý hoàn thiện dự thảo Sổ tay hướng dẫn cung cấp, vận hành và sử dụng dịch vụ thanh toán QR Code xuyên biên giới. TS. Nguyễn Quốc Hùng - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký VNBA chủ trì cuộc họp, với sự tham gia của đại diện nhiều tổ chức tín dụng hội viên.

Agribank dành 50.000 tỷ đồng cho vay ngắn hạn, lãi suất từ 4,3%/năm

Với mong muốn hỗ trợ ngày càng nhiều khách hàng cá nhân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) để phát triển kinh tế. Từ ngày 20/7/2025, Agribank dành gói cho vay ưu đãi lãi suất với quy mô 50.000 tỷ đồng để triển khai chương trình cho vay ngắn hạn đối với khách hàng cá nhân phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tổng tài sản VPBank vượt 1,1 triệu tỷ đồng

Khép lại nửa đầu năm 2025, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) ghi nhận tổng tài sản hợp nhất vượt mốc 1,1 triệu tỷ đồng, trở thành ngân hàng tư nhân có quy mô tài sản lớn nhất Việt Nam tính đến thời điểm hiện tại.

Sở hữu xe điện VinFast dễ dàng với gói vay ưu đãi từ Sacombank

Với những kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn được trang bị, lớp đào tạo đã góp phần nâng cao năng lực quản trị rủi ro công nghệ thông tin cho các ngân hàng, củng cố “bức tường thành” an ninh bảo vệ hệ thống thông tin - nền tảng cốt lõi để ngành ngân hàng tự tin đẩy mạnh chuyển đổi số an toàn, bền vững và hiệu quả.

Thông qua đào tạo, học viên không chỉ nâng cao khả năng nhận diện, phòng ngừa rủi ro an ninh mạng mà còn hiểu rõ vai trò của việc chủ động bảo vệ hệ thống. Đây chính là yếu tố then chốt giúp các ngân hàng duy trì niềm tin của khách hàng và đảm bảo sự ổn định trong suốt quá trình chuyển đổi số.

Tại cuộc họp, đại diện các tổ chức tín dụng đã thống nhất đổi tên tài liệu từ “Bộ Quy tắc” sang “Sổ tay Thanh toán QR Code xuyên biên giới tại Việt Nam”. Việc hoàn thiện và sớm ban hành “Sổ tay Thanh toán QR Code xuyên biên giới tại Việt Nam” sẽ góp phần chuẩn hóa quy trình, đảm bảo an toàn, minh bạch, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, mở rộng kết nối quốc tế, đồng thời bảo vệ quyền lợi của khách hàng và các bên liên quan. Đặc biệt, đây sẽ là công cụ hỗ trợ tích cực cho thương mại, du lịch, đầu tư, đóng góp vào mục tiêu hội nhập quốc tế của ngành Ngân hàng Việt Nam.

Theo đó, từ 20/7/2025 đến hết ngày 30/9/2025, Agribank triển khai gói tín dụng 50.000 tỷ đồng dành cho khách hàng cá nhân vay vốn ngắn hạn phục vụ sản xuất kinh doanh. Chương trình áp dụng mức lãi suất ưu đãi thấp hơn tối đa 0,5%/năm so với sàn lãi suất cho vay thông thường, cụ thể: Từ 4,3%/năm với kỳ hạn đến 3 tháng; Từ 4,5%/năm với kỳ hạn trên 3 tháng đến 6 tháng; Từ 5,0%/năm với kỳ hạn trên 6 tháng đến 12 tháng. Khách hàng có thể lựa chọn phương thức cho vay từng lần, cho vay theo hạn mức hoặc hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán. Điều kiện cho vay được áp dụng theo quy định hiện hành của Agribank và của Chương trình.

Theo báo cáo tài chính vừa công bố, tính đến hết tháng 6, tổng tài sản hợp nhất của VPBank đạt hơn 1,1 triệu tỷ đồng, tăng 18,6% so với đầu năm. Trong đó, tài sản riêng lẻ của ngân hàng đạt gần 1,05 triệu tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 11.229 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ, hoàn thành 44% kế hoạch cả năm. Riêng quý II, lợi nhuận trước thuế đạt 6.215 tỷ đồng, trong đó ngân hàng riêng lẻ đóng góp hơn 92%, đạt 5.753 tỷ đồng, tăng 61% so với cùng kỳ.

Theo đó, khách hàng mua xe ô tô điện VinFast sẽ được Sacombank hỗ trợ vay tới 80% giá trị xe, thời hạn vay tối đa 8 năm, với lãi suất ưu đãi chỉ từ 7,5%/năm trong 12 tháng

Ngày 24/7/2025, hưởng ứng Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát triển phương tiện xanh, tại sự kiện “Hợp lực kiến tạo Kỷ nguyên Xanh”, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) và VinFast đã ký kết thỏa thuận mở rộng hợp tác triển khai gói vay ưu đãi mua xe điện, với lãi suất cạnh tranh, thủ tục nhanh gọn, góp phần thúc đẩy xu hướng sử dụng phương tiện thân thiện môi trường.

SHB và VietBank đồng loạt tăng vốn điều lệ, củng cố tiềm lực phát triển

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vừa chấp thuận cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) tăng vốn điều lệ lên 45.942 tỷ đồng và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (VietBank) nâng vốn điều lệ lên 8.210,3 tỷ đồng.

LPBank báo lãi gần 6.200 tỷ đồng sau 6 tháng đầu năm

Nửa đầu năm 2025, Ngân hàng TMCP Lộc Phát (LPBank) ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt 6.164 tỷ đồng, hoàn thành 41,5% kế hoạch năm, tăng trưởng tích cực nhờ chiến lược đa dạng hóa nguồn thu và kiểm soát chi phí chặt chẽ.

MSB kỷ niệm 34 năm phát triển: Lan tỏa giá trị văn hóa - kiến tạo hành trình bền vững

Nhân dịp kỷ niệm 34 năm hình thành và phát triển, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) tổ chức chuỗi sự kiện nghệ thuật đặc biệt, khẳng định dấu ấn đồng hành cùng cộng đồng, lan tỏa các giá trị văn hóa và khát vọng bứt phá vì một Việt Nam thịnh vượng, bền vững.

Ủng hộ sống xanh và hỗ trợ sinh viên trong học tập, BVBank triển khai gói vay ưu đãi lãi suất 0.58%

Nhằm thay đổi thói quen tiêu dùng, tăng cường các sản phẩm thân thiện với môi trường, đồng thời đồng hành cùng sinh viên trên con đường học tập, từ ngày 21/7/2025, Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank) triển khai gói vay tiêu dùng tín chấp lãi suất chỉ từ 0,58%/tháng phục vụ nhu cầu vay tiêu dùng xanh và vay thanh toán học phí.

đầu hoặc 8%/năm trong 24 tháng đầu. Đặc biệt, VinFast còn hỗ trợ thêm 3-4% lãi suất, giúp khách hàng giảm gánh nặng tài chính trong giai đoạn đầu sử dụng xe.

Song song đó, Sacombank cũng đẩy mạnh triển khai nhiều sản phẩm tín dụng xanh, tiêu biểu như: phát hành thẻ Sacombank Visa Platinum O2 - thẻ tín dụng đầu tiên tại Việt Nam làm từ nhựa tái chế từ rác thải đại dương, tích hợp tính năng đo lường lượng CO₂ tiêu dùng; mở rộng các gói tín dụng xanh cho những ngành sản xuất trọng yếu; đồng thời triển khai gói vay mua nhà dành cho người trẻ với lãi suất ưu đãi chỉ từ 6,5%.

Cụ thể, ngày 21/7/2025, SHB được phép phát hành hơn 528 triệu cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 13% (mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận thêm 13 cổ phiếu) để chi trả cổ tức năm 2024, qua đó nâng vốn điều lệ lên 45.942 tỷ đồng. Trước đó, ngày 17/7/2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Quyết định số 2778/QĐ-NHNN, phê duyệt mức vốn điều lệ mới của VietBank là 8.210,3 tỷ đồng, thay thế mức vốn ghi tại Giấy phép thành lập và hoạt động số 05/GP-NHNN ban hành ngày 24/02/2023.

Cụ thể, 6 tháng đầu năm, tổng thu nhập hoạt động của LPBank đạt 9.601 tỷ đồng, trong đó thu ngoài lãi chiếm 27%, tăng hơn 17% so với cùng kỳ. Tính đến cuối tháng 6/2025, dư nợ tín dụng đạt 368.727 tỷ đồng (tăng 11,2% so với đầu năm), tổng tài sản vượt 513.000 tỷ đồng (tăng 16%). Hiệu quả hoạt động tiếp tục là điểm sáng với ROE đạt 23,67% và ROA đạt 1,95%, đều cao hơn trung bình ngành. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) duy trì ở mức thấp 28,92%, trong khi tỷ lệ nợ xấu kiểm soát ở mức 1,74%.

Theo đó, vào 19h30 ngày 09/8/2025, tại Nhà hát Hồ Gươm (Hà Nội), MSB sẽ mang đến đêm nghệ thuật đặc sắc “Harmonia Brillante - Bản hòa âm rực rỡ”.

Trước đó, vào lúc 20h00 ngày 24 và 25/7/2025, cũng tại Nhà hát Hồ Gươm, MSB đồng hành cùng đêm nhạc đặc biệt “A Night of Hoàng Vân - Cho muôn đời sau” như một lời tri ân sâu sắc dành cho di sản lịch sử, văn hóa dân tộc.

Chuỗi sự kiện là dịp để MSB lan tỏa thông điệp gìn giữ và phát huy di sản quý báu của cha ông, đồng thời khơi nguồn cảm hứng trường tồn và phát triển bền vững.

Cụ thể, từ 21/7/2025, BVBank triển khai chương trình tín dụng “Tài chính xanh - Giáo dục vàng” với hạn mức 55 tỷ đồng, lãi suất chỉ từ 0,58%/tháng. Khách hàng có thể vay tối đa 300 triệu đồng, thời hạn vay lên đến 60 tháng, không cần tài sản thế chấp, thủ tục đơn giản, giải ngân nhanh chóng. Chương trình dành cho khách hàng cá nhân vay tiêu dùng tín dụng xanh (mua xe điện, thiết bị tiết kiệm năng lượng...) hoặc vay thanh toán học phí cho con em và sinh viên, góp phần lan tỏa thói quen tiêu dùng bền vững, đầu tư cho giáo dục và chất lượng sống lâu dài.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

D. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
	Thông tư 15/2025/TT-NHNN hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực ngân hàng		vbpl.vn
NHNN	Thông tư số 16/2025/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2021/TT-NHNN ngày 05/4/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng sau khi tổ chức tín dụng cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP vay và việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ, trích lập dự phòng rủi ro đối với khoản nợ của Tổng công ty Hàng không - CTCP do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19	30/6/2025	sbv.hanoi.gov.vn
Bộ KHCN	Thông tư số 12/2025/TT-BKHCN quy định về thiết lập, vận hành Hệ thống tiếp nhận, tổng hợp dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước		
	Nghị định số 204/2025/NĐ-CP quy định chi tiết trình tự, thủ tục lập dự toán, thanh toán kinh phí chi trả chi phí tổ tụng		
	Quyết định số 1511/QĐ-TTg thành lập Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ đầu tư	11/7/2025	
CP	Nghị định số 205/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ	14/7/2025	chinhphu.vn
	Thông tư số 28/VBHN-BCT quy định chi tiết việc đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	16/7/2025	
BCT	Thông tư số 29/VBHN-BCT quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương		

* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 40/2024/TT-NHNN ngày 17/7/2024 của Thống đốc NHNN Việt Nam quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.		sbv.gov.vn
BNV	Dự thảo Nghị định quy định mức lương tối thiểu áp dụng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động năm 2026		chinhphu.vn
	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	18/7/2025	
NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2024/TT-NHNN ngày 21/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động đại lý thanh toán		sbv.gov.vn

BCT Bộ Tài chính đang dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 216/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội v/v kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp Dự thảo Nghị định quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ BKHCN thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước

chinhphu.vn

21/7/2025

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn